

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/DS-PT  
Ngày 06-01-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Bà Đinh Thị Mộng Tuyết
<i>Các Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Trung Dũng Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:***  
Bà Trần Thị Phước – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2021/TLPT-DS ngày 26 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 222/2021/QĐ-PT ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Trần Phúc C, sinh năm 1995; địa chỉ: Số nhà B, đường T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15/10/2020), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1980; cùng hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã L, huyện R, tỉnh Bình Phước; cùng địa chỉ liên hệ: Số R, đường P, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn ông H và bà P:* Ông Nguyễn Thiện Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Số V, P, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Chi nhánh Công ty G; đường Đ, khu A, phường H, thành phố T, tỉnh

Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (02 Văn bản ủy quyền ngày 22/12/2021), có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị P.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 10 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trương Thị L do ông Trần Phúc C là người đại diện trình bày:*

Do cần tiền gấp để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khi chưa hoàn tất thủ tục để vay tiền từ ngân hàng nên vợ chồng ông Nguyễn Mạnh H, bà Nguyễn Thị P có vay của bà Trương Thị L nhiều lần tiền. Sau nhiều lần yêu cầu trả nợ thì đến ngày 03/5/2020, vợ chồng ông H, bà P đã chốt nợ với bà L tổng số tiền là 8.310.000.000 đồng. Rất nhiều lần, bà L yêu cầu nhưng vợ chồng ông H, bà P vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình. Vì vậy, bà L yêu cầu:

+ Buộc ông Nguyễn Mạnh H, bà Nguyễn Thị P phải trả cho bà Trương Thị L số tiền đã vay là 8.310.000.000 đồng;

+ Buộc ông Nguyễn Mạnh H, bà Nguyễn Thị P phải trả tiền lãi cho bà Trương Thị L từ ngày 01/6/2020 tạm tính đến ngày 01/02/2021 với số tiền là 533.977.840 đồng.

Ngoài ra, bà L không còn yêu cầu nào khác.

- *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị P thống nhất trình bày:*

Ông H, bà P thống nhất hiện nay còn thiếu nợ bà Trương Thị L là 8.310.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hiện nay vợ chồng ông H, bà P đang khó khăn nên đề nghị cho trả dần số tiền gốc và xin không phải trả tiền lãi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị L đối với bị đơn ông Nguyễn Mạnh H, bà Nguyễn Thị P về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Nguyễn Mạnh H, bà Nguyễn Thị P phải trả cho bà Trương Thị L số tiền đã vay theo “Giấy vay tiền” ngày 03/5/2020 và tiền lãi phát sinh là: 8.663.175.000 đồng (tám tỷ sáu trăm sáu mươi ba triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định về nghĩa vụ chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/4/2021, ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chứng cứ là Giấy vay tiền ngày 03/5/2020 vì các bên không thỏa thuận thời hạn vay, không thỏa thuận lãi suất vay, quyền và lợi ích của nguyên đơn chưa bị xâm phạm nhưng Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết là không đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét số tiền gốc mà bị đơn đã

vay, số tiền lãi mà bị đơn đã chuyển trả cho nguyên đơn vì tính đến thời điểm nguyên đơn khởi kiện, bị đơn chỉ còn nợ nguyên đơn số tiền 7.710.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Người đại diện hợp pháp của bị đơn vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm vì Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm tố nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không đưa ông B chồng bà L vào tham gia tố tụng, không điều tra làm rõ số tiền mà bị đơn đã chuyển khoản thanh toán cho nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay 8.310.000.000 đồng. Theo chứng cứ thể hiện bị đơn xác nhận có vay tiền của vợ chồng nguyên đơn là bà L và ông B. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp bị đơn xác định vay tiền của vợ chồng bà L, ông B. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông B vào tham gia tố tụng để làm rõ số tiền cho bị đơn vay là tiền của bà L hay tiền chung của vợ chồng bà L, ông B là ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của ông B. Do Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giải quyết lại vụ án.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trương Thị L là ông Trần Phúc C có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trương Thị L là ông Trần Phúc C.

[2] Nguyên đơn bà Trương Thị L khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị P phải trả số tiền đã vay theo “Giấy vay tiền” ngày 03/5/2020 với số tiền là 8.310.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/10/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 18/3/2021) là 353.175.000 đồng. Tổng cộng nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền là 8.663.175.000 đồng. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Giấy vay tiền ngày 03/5/2020.

[3] Tại Biên bản hòa giải ngày 11/11/2020, bị đơn thống nhất số tiền vay nhưng đề nghị cho bị đơn trả dần. Sau khi có bản án sơ thẩm, bị đơn cho rằng số tiền nợ mà bị đơn còn nợ nguyên đơn là 7.710.000.000 đồng. Bị đơn cho rằng số tiền lãi bị đơn đã trả cho nguyên đơn là 1.681.000.000 đồng (lãi suất từ 6% đến 9%).

[4] Theo chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Giấy vay tiền ngày 03/5/2020 thể hiện nội dung: “Tôi tên Nguyễn Thị P; địa chỉ 89 Phạm Ngọc Thạch, phường Hiệp Thành, TPTDM, Bình Dương có mượn của vợ chồng anh chị L Biên số tiền 8.310.000.000 đồng”. Tuy nhiên, quá trình tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông B vào tham gia tố tụng để làm rõ số tiền trên là tiền cá nhân bà L hay tiền của vợ chồng bà L, ông B cùng cho bị đơn mượn. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông B vào tham gia tố tụng là vi phạm khoản 6 Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của ông B.

[5] Bị đơn có cung cấp chứng cứ là các giao dịch chuyển tiền qua Banking Zalo để chứng minh có việc thanh toán số tiền vay. Theo chứng cứ bị đơn cung cấp thể hiện bà P có chuyển khoản cho bà L và Trần Phương A sau thời gian viết Giấy mượn tiền ngày 03/5/2020, trong đó số tiền chuyển khoản cho bà L là 422.000.000 đồng, chuyển khoản cho Trần Phương A là 465.000.000 đồng.

[6] Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ số tiền bị đơn chuyển khoản cho nguyên đơn bà L cũng như chuyển khoản cho Trần Phương A có liên quan đến số tiền vay hay không mà nhận định bà P không cung cấp chứng cứ chứng minh Trần Phương A là ai, việc bà P chuyển khoản cho bà L không thể hiện rõ nội dung việc chuyển khoản và do bà P không có yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ trong khi Tòa án cấp sơ thẩm chưa yêu cầu bị đơn cung cấp chứng cứ là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của đương sự.

[7] Từ những phân tích trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ chưa đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng nên Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

[8] Kháng cáo của bị đơn là có căn cứ chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp.

[9] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 308 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Mạnh H.

2. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị P không phải chịu. Hoàn trả cho ông H và bà P mỗi người số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051319 ngày 09/4/2021 (do bà P nộp thay) và Biên lai thu số 0056461 ngày 08/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- TAND thành phố Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mộng Tuyết**